

Số: 968/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo và tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Hướng dẫn số 235/HD-BD TTG ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc thực hiện công tác tuyên truyền trong lĩnh vực dân tộc và tôn giáo, tín ngưỡng tại các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, tổ chức lại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo và tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm 2025.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp các ngành chức năng có liên quan, địa phương và các tổ chức tôn giáo tổ chức triển khai và thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Ban TCD-NC;
- Lưu: VT, 115.TCDNC.

CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo và tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số và người theo tín ngưỡng, tôn giáo; góp phần thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tạo sự đồng thuận của xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường niềm tin của đồng bào đối với Đảng và Nhà nước, thúc đẩy sự tham gia tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Ngăn ngừa và phản bác các luận điệu sai trái, âm mưu lợi dụng dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Yêu cầu

Công tác tuyên truyền phải bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với đặc điểm văn hóa, tín ngưỡng, phong tục của đồng bào dân tộc và tôn giáo, tín ngưỡng tại địa phương.

Nội dung phổ biến cần thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng, phù hợp với trình độ nhận thức của người dân.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương trong tổ chức tuyên truyền.

Bảo đảm công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục, có chiều sâu, không hình thức, có sơ kết, đánh giá hiệu quả cụ thể.

II. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, tập trung trọng điểm là Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng của tỉnh và dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa

IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/NQ-QH14 ngày 18/11/2019 kỳ họp thứ 8 của Quốc hội khóa XIV phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (giai đoạn 1 từ 2021 đến 2025); Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;...

b) Tăng cường tuyên truyền về khối đại đoàn kết dân tộc, góp phần củng cố niềm tin của đồng bào trong phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm quốc phòng, an ninh và ổn định chính trị tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động đồng bào nâng cao cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Kiên quyết phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch; tăng cường đấu tranh, ngăn chặn các hành vi buôn bán phụ nữ, trẻ em, truyền đạo trái pháp luật, góp phần giữ vững an ninh trật tự, bảo vệ cuộc sống bình yên cho đồng bào; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của người dân vùng dân tộc thiểu số, tạo điều kiện để họ được lắng nghe và hỗ trợ thiết thực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

c) Tiếp tục tuyên truyền, truyền thông về bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; phong tục tập quán, tín ngưỡng của các dân tộc, gắn với phát triển du lịch bền vững; xóa bỏ những hủ tục lạc hậu, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể lực, trí lực; biểu dương, tôn vinh, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả của các địa phương, nhất là tập thể, cá nhân vùng dân tộc thiểu số.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo như chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo; Luật tín ngưỡng tôn giáo, Luật đất đai; các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới, các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo trong phạm vi toàn quốc và tại tỉnh, định hướng cho công tác quản lý nhà nước đối với các hiện tượng này; hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp tỉnh và cấp xã, sau khi đã bỏ 08 thủ tục hành chính của cấp huyện; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

đ) Thông tin tình hình hoạt động tôn giáo trên thế giới có tác động đến Việt Nam; thông tin về tình hình tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam hiện nay, đặc biệt là những hoạt động tôn giáo nổi bật; mối quan hệ tốt đẹp, gắn bó, cởi mở, tin tưởng giữa Nhà nước Việt Nam và các tổ chức tôn giáo nói chung, Tòa thánh Vatican nói riêng, làm cơ sở định hướng thông tin và đấu tranh nhân quyền trong việc đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng

- *Nội dung tuyên truyền:*

+ Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá (IX) về công tác tôn giáo;

+ Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

+ Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

+ Pháp luật về đất đai, xây dựng liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo;

+ Các hiện tượng tín ngưỡng, tôn giáo mới;

+ Thông tin tình hình tôn giáo trong nước, quốc tế có liên quan;

+ Hướng dẫn thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, ...

- *Đối tượng tuyên truyền:*

+ Cuộc thứ nhất: cho người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh; số lượng khoảng 200 đại biểu.

+ Cuộc thứ hai: cho chức sắc, chức việc các tổ chức tôn giáo (trừ Phật giáo Nam tông Khmer); số lượng khoảng 200 đại biểu.

+ Cuộc thứ ba: cho chức sắc, chức việc 13 chùa Phật giáo Nam tông Khmer; số lượng khoảng 150 đại biểu.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban Tôn giáo Chính phủ, các sở, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân, Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng.

- *Thời gian thực hiện:* cuộc thứ nhất và thứ hai dự kiến cuối tháng 5 năm 2025; cuộc thứ ba dự kiến đầu tháng 6 năm 2025.

- *Sản phẩm:* Kế hoạch, hội nghị được tổ chức.

b) Tuyên truyền chính sách pháp luật trong lĩnh vực dân tộc

- *Nội dung tuyên truyền:*

Tuyên truyền các nội dung theo điểm a, b, c của mục 1 phần II Kế hoạch.

- *Đối tượng tuyên truyền:*

+ Cuộc thứ nhất: cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; số lượng khoảng 60 đại biểu.

+ Cuộc thứ hai: cho người Hoa; số lượng khoảng 70 đại biểu.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- *Cơ quan phối hợp*: các sở, ngành tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Hội người Hoa.

- *Thời gian thực hiện*: dự kiến trong tháng 6 năm 2025.

- *Sản phẩm*: Kế hoạch, hội nghị được tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

2. Giao Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

2. Kinh phí thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán năm 2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị Sở Dân tộc và Tôn giáo kịp thời tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.